

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 19-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lại Thế Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại Phòng xét xử Hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 263/2020/TLST - HS ngày 25/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST – HS ngày 05/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc V**; giới tính: Nam; sinh năm 1986; nơi sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Cao Ngọc Gi (chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1964; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

Ngày 14/4/2006, bị Tòa án nhân dân TP. H xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 482/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày vào ngày 07/11/2007.

Ngày 23/9/2008, bị Tòa án nhân dân Quận B, TP.H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 106/2008/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/02/2010, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 88/GCN của trại giam T.

Ngày 25/4/2012, bị Tòa án nhân dân Quận B, TP. H xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 56/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 706/GCN của trại giam Đ.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/5/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1980; nơi cư trú: 122/27/56 TĐ, Phường 8, Quận T, Thành phố H (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Trúc Ph, sinh năm 1982; nơi cư trú: 122/27/56 TĐ, Phường 8, Quận B, Thành phố H (vắng mặt)

2. Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ khách sạn S.

Địa chỉ: 56-58 đường 9A, khu dân cư TS, xã B, huyện B, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lê V, sinh năm 1978; nơi cư trú: 804 Lô A2, chung cư LQ, Phường 5, Quận M, Thành phố H (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: 56-58 đường 9A, khu dân cư TS, xã B, huyện B, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/5/2020, sau khi sử dụng ma túy, Nguyễn Ngọc V đi bộ đến thuê phòng 403 khách sạn S, tại địa chỉ 56 - 58 đường 9A, Khu dân cư TS, ấp 4B, xã B, huyện B để nghỉ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, do bị ảo giác ma túy nên V lấy 01 bình chữa cháy để trước cửa phòng trong khách sạn chạy xuống tầng trệt xịt vào người anh Nguyễn Văn H là nhân viên khách sạn đang đứng ở quầy lễ tân, anh H bỏ chạy. Sau đó, V vào quầy lễ tân lấy 01 cây kéo bằng kim loại cầm trên tay trái, tay phải cầm bình chữa cháy chạy qua lễ đường đối diện trước địa chỉ số 65 đường 9A Khu dân cư Trung sơn, ấp 4B, xã B, huyện B. Lúc này, V phát hiện anh Nguyễn Ngọc H đang đậu xe honda ôm ở vỉa hè nên chạy đến, cầm kéo đâm vào người anh H, anh H tránh được; V tiếp tục dùng bình chữa cháy xịt vào người anh H, anh H bỏ xe chạy bộ. V liền lấy xe mô tô biển số 59C1-630.15 của anh H nổ máy điều khiển xe bỏ chạy thì bị anh H tri hô và cùng tổ công tác Công an xã B và lực lượng dân phòng đang tuần tra truy đuổi, bắt giữ V cùng tang vật giao Công an xã B.

Công an xã B tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý. Kết quả test ma túy cho thấy V có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1769/HĐĐGTTHS - TCKH ngày 17/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện B kết luận:

01 xe mô tô biển số 59C1-630.15 mà Nguyễn Ngọc V chiếm đoạt trị giá 16.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 1784/KLGD ngày 08/10/2020 của Trung tâm giám định Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận:

“1. Về y học:

- Trước, trong khi có hành vi vi phạm pháp luật lúc 23 giờ 50 phút ngày 10/5/2020 đối tượng bị ngộ độc cấp nhiều loại ma túy (F19.0-ICD10).

- Sau khi có hành vi vi phạm pháp luật cho đến hiện tại đối tượng tâm thần bình thường.

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- Trước, trong khi xảy ra hành vi vi phạm pháp luật lúc 23 giờ 50 phút ngày 10/5/2020 đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Sau khi có hành vi vi phạm pháp luật cho đến hiện tại đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì Nguyễn Ngọc V khai nhận do sử dụng ma túy nhiều dẫn đến bị ảo giác nên không nhận thức được hành vi và không nhớ diễn biến sự việc. Sau khi được Cơ quan điều tra cho nhận dạng hình ảnh trong camera thu thập tại hiện trường thì V xác định người thực hiện các hành vi dùng kéo, bình chữa cháy tấn công rồi lấy xe mô tô của anh H trong video chính là V, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và nội dung đoạn ghi hình do camera an ninh ghi lại thu thập được tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 59C1-630.15, số khung 5802EY404589, số máy JF58E0290377; 01 bình chữa cháy; 01 cây kéo bằng kim loại.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 10 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội "Cướp tài sản" theo điểm d và h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 08 năm đến 09 tù về tội "Cướp tài sản" theo điểm d và h Khoản 2 Điều

168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị hại vắng mặt dù được tòa án triệu tập hợp lệ, qua các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ khách sạn S vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra có đơn không yêu cầu bồi thường về dân sự, không nhận lại tài sản là cái kéo và bình chữa cháy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc V tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 72 – 94); phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Ngọc H (BL: 95 – 99); phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, hình ảnh trích xuất camera... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 10/5/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc V đã có hành vi dùng kéo bằng kim loại, bình chữa cháy làm hung khí tấn công vào người của ông Nguyễn Ngọc H làm cho ông H hoảng sợ bỏ chạy để cướp 01 xe mô tô biển số 59C1 – 630.15 có trị giá là 16.000.000 đồng tại trước địa chỉ số 65 đường 9A, Khu dân cư TS, ấp 4A, xã B, huyện B, Thành phố H thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc V đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm được quy định Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 1784/KLGĐ ngày 08/10/2020 của Trung tâm giám định Pháp y tâm thần khu vực thành phố H kết luận:

1. Về y học: Trước, trong khi xảy ra hành vi vi phạm pháp luật lúc 23 giờ 50 phút ngày 10/5/2020 đối tượng bị ngộ độc cấp nhiều loại ma túy (F19.0-ICD10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- Trước, trong khi có hành vi vi phạm pháp luật lúc 23 giờ 50 phút ngày 10/5/2020 đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Sau khi có hành vi vi phạm pháp luật cho đến hiện tại đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Mặc dù vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên việc mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là do bị cáo sử dụng ma túy. Do đó, căn cứ vào Điều 13 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo dùng kéo bằng kim loại, bình xịt hơi cay làm công cụ phạm tội là thuộc trường hợp dùng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác phạm tội. Và tính đến ngày phạm tội bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể như sau: Ngày 14/4/2006, bị Tòa án nhân dân H xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 482/2006/HSST. Ngày 23/9/2008, bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 106/2008/HSST. Ngày 25/4/2012, bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố H xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 56/2012/HSST; bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là các tình tiết định khung hình phạt, cần áp dụng điểm d và h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và cần có mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 59C1-630.15, số khung 5802EY404589, số máy JF58E0290377, qua xác minh xe này là do bà Nguyễn Thị Trúc Ph (vợ của bị hại H) đứng tên chủ sở hữu; bà Ph giao xe cho ông H để làm phương tiện chạy xe ôm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục giao trả cho bà Phương theo Biên bản trả đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 26/5/2020 (BL: 118), Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 bình chữa cháy; 01 cây kéo bằng kim loại là tài sản của Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ khách sạn S; tuy nhiên Công ty S không có nhu cầu nhận lại các tài sản này, hiện tài sản này không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d, h Khoản 2 Điều 168; các điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2020.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bình chữa cháy; 01 cây kéo bằng kim loại

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh được lập vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 18/01/2021).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí
Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời
hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa
có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận
được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Hoàng Sơn